

~~3. Ban hành các quy định phục vụ công tác quản lý tài nguyên nước theo~~
quy định của Luật Tài nguyên nước, phù hợp với đặc điểm tài nguyên nước và công tác quản lý nhà nước của Tỉnh. Cập nhật, nâng cấp hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước, gắn với cơ sở dữ liệu về môi trường, đất đai bảo đảm tích hợp với hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về tài nguyên nước, cơ sở dữ liệu về tài nguyên và môi trường của Trung ương. Triển khai có hiệu quả các dự án phát triển tài nguyên nước, bảo vệ nguồn nước đảm bảo đúng lộ trình, tiến độ đề ra. Công khai các thông tin về các cơ sở gây ô nhiễm và các nguồn nước bị ô nhiễm cho nhân dân biết và phát huy sức mạnh cộng đồng trong theo dõi, giám sát các hoạt động bảo vệ nguồn nước.

4. Áp dụng công nghệ sử dụng nước tiết kiệm và phát sinh ít nước thải và ứng dụng công nghệ xử lý nước thải bảo đảm tiêu chuẩn trước khi thải ra môi trường. Chống thất thoát, lãng phí tài nguyên nước, nâng cao hiệu quả khai thác của các công trình khai thác, sử dụng nước, đặc biệt là các công trình thủy lợi và công trình cấp nước tập trung.

5. Huy động các nguồn lực đầu tư thực hiện các chương trình dự án phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước để thực hiện phân bổ nguồn nước và bảo vệ nguồn nước (Lập hành lang bảo vệ nguồn nước, khoanh định vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, xây dựng mạng lưới quan trắc tài nguyên nước; xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên nước...).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam khoá XVIII kỳ họp thứ năm thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2017./.

CHỦ TỊCH
Phạm Sỹ Lợi